

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
T PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, T PHỐ HẢI PHÒNG

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, T phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, T phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, T phố Hải Phòng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 188/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Thị L, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKTT: Thôn 4, xã QT, huyện TN, T phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 1, xã NL, huyện TN, T phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Đặng Thị H; có chồng là Đỗ Văn S và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/9/2023 đến ngày 21/9/2023 chuyển sang tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn V, anh Đinh Văn A, anh Bùi Trung T2, anh Nguyễn Văn K. Ông Bùi Văn V có mặt, anh Đinh Văn A, anh Bùi Trung T, anh Nguyễn Văn K đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 ngày 15/9/2023, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên và Công an xã Hợp T tiến hành khám xét nhà Bùi Văn V, sinh năm 1972, trú tại thôn 5, xã HT, huyện TN, Hải Phòng (bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy). Tại phòng khách nhà V có Hoàng Thị L, Bùi Trung T, sinh năm 1984, trú tại thôn 4, xã Hợp T, huyện Thủy Nguyên và Đinh Văn A, sinh năm 1992, trú tại thôn 8, xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện Hoàng Thị L cất giấu trái phép chất ma túy; thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Hoàng Thị L đang mặc có 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) và 01 túi nilon kích thước (2x1,5)cm bên trong có 02 viên nén màu vàng (nghĩ là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng gắn sim số 0333.551.498; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu bạc gắn sim số 0333.342.775. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Hoàng Thị L, cơ quan Công an không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 739/KL-KTHS(MT) ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,66 gam, là loại Ketamine. Hai viên nén là ma túy, có khối lượng 0,68 gam, loại Methamphetamine và MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Thị L khai: trưa ngày 15/9/2023, Hoàng Thị L đi xe ôm sang khu vực đường gầm chân Cầu Quay, nội T Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm chứa ma túy Ketamine với giá 400.000 đồng và 01 túi nilon kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa 02 viên nén hình con gấu màu vàng với giá 300.000 đồng, hết tổng số tiền 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lý cất giấu vào túi quần phía trước bên trái rồi đi xe ôm đến nhà Bùi Văn V là chú họ của Lý, để đón bạn. Khi đến nhà V thấy không có ai ở nhà, Lý vào phòng khách ngồi đợi. Sau đó lần lượt Bùi Trung T, Đinh Văn Ánh đến nhà tìm V nên cũng vào phòng khách ngồi đợi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an dẫn giải Bùi Văn V về khám xét nhà, lực lượng Công an kiểm tra người Lý, T, Ánh, phát hiện, thu giữ ma túy trên người Lý như trên. Lý cất giấu số ma túy trên nhằm mục đích để bản thân sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với Hoàng Thị L kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine.

Bùi Văn V khai nhận bản thân V đã mua ma túy của Hoàng Thị L 02 lần. Cụ thể: Lần 1, khoảng 10 ngày trước khi bị bắt, V gọi điện hỏi mua của Lý 01 gam ma túy đá với giá 900.000 đồng. Lý mang ma túy đến ngõ nhà V, Lý đưa cho V 01 túi ma túy đá, ngày 13/9/2023, V đã chuyển khoản số tiền trên để trả cho Lý. Lần 2, khoảng 08 giờ ngày 15/9/2023, V gọi điện hỏi mua của Lý 05 gam ma túy đá với giá 4.000.000 đồng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lý đến ngõ nhà V đưa cho V 01 túi ma túy chứa 05 gam ma túy đá, V nhận ma túy đá rồi bảo Lý vào nhà ngồi đợi, V đi ăn trưa về thì sẽ trả tiền. Khi V mang ma túy đá đi bán thì bị Công an bắt quả

tang, tiến hành khám xét nhà V kiểm tra, phát hiện Hoàng Thị L cất giấu ma túy. Việc giao dịch mua bán ma túy giữa V và Lý đều thực hiện tại ngõ nhà V, không có ai biết và tham gia cùng.

Quá trình đấu tranh, Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Hoàng Thị L và Bùi Văn V, Lý không thừa nhận việc đã bán trái phép chất ma túy cho V. Ngoài lời khai của Bùi Văn V không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy giữa Lý và V.

Vật chứng: 01 phong bì giấy niêm phong số 739MT/PC09 chứa 0,50 gam ma túy Ketamine và 0,37 gam ma túy Methamphetamine và MDMA cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định; 02 điện thoại di động của Hoàng Thị L chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSTN ngày 27 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị L và người làm chứng ông Bùi Văn V giữ nguyên lời khai như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Thị L như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ: 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 739MT/PC09 chứa 0,50 gam ma túy Ketamine và 0,37 gam ma túy Methamphetamine và MDMA, cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định.

- + Trả lại bị cáo Hoàng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc, gắn sim số 0333342775, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Hoàng Thị L.

- + Chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, T phố Hải Phòng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, gắn sim số 0333551498, để giải quyết theo thẩm quyền.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Thị L được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Trưa ngày 15/9/2023, Hoàng Thị L đến khu vực chân Cầu Quay, nội T Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 0,66 gam ma túy loại Ketamine và 0,68 gam ma túy loại MDMA, Methamphetamine, với giá 700.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Hoàng Thị L đến nhà Bùi Văn V (chú họ Hoàng Thị L) để đón bạn thì bị bắt. Chính vì Hoàng Thị L có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với khối lượng như trên, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo Hoàng Thị L tàng trữ 0,66 gam ma túy loại Ketamine và 0,68 gam ma túy loại MDMA, Methamphetamine. Căn cứ vào khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng ma túy bị cáo Hoàng Thị L tàng trữ là 16,9% (tỉ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy MDMA, Methamphetamine bị cáo Hoàng Thị L tàng trữ $0,68/5 \times 100 = 13,6\%$; tỉ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy Ketamine bị cáo Hoàng Thị L tàng trữ $0,66/20 \times 100\% = 3,3\%$). Do tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy bị cáo Hoàng Thị L tàng trữ dưới 100% so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên bị cáo Hoàng Thị L bị xét xử theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Các loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, gây lo lắng và bức xúc trong nhân dân. Do vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Thị L không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo T khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- *Về hình phạt:*

[8] Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền với mức phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc mà công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

- *Về vật chứng:*

[10] Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Hoàng Thị L, trong đó: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, gắn sim số 0333551498, theo lời khai của Bùi Văn V: Bùi Văn V có điện thoại mua ma túy của Hoàng Thị L qua số điện thoại 033351498. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách vụ án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hoàng Thị L để điều tra làm rõ xử lý sau nên trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, gắn sim số 0333551498 để giải quyết theo thẩm quyền. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc, gắn sim số 0333342775 của Hoàng Thị L không sử

dụng vào việc phạm tội, là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại bị cáo, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Đối với 01 phong bì niêm phong số 739MT/PC09 chứa 0,50 gam ma túy Ketamine và 0,37 gam ma túy Methamphetamine và MDMA, cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định. Hội đồng xét xử xét: Ma túy là vật cấm lưu hành, sử dụng trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 739MT/PC09 chứa 0,50 gam ma túy Ketamine và 0,37 gam ma túy Methamphetamine và MDMA, cùng toàn bộ vỏ bao gói sau giám định.

+ Trả lại bị cáo Hoàng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc, gắn sim số 0333342775, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Hoàng Thị L.

+ Chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, T phố Hải Phòng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, gắn sim số 0333551498, để giải quyết theo thẩm quyền.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Thị L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo Hoàng Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND T phố Hải Phòng;
- VKSND T phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an T phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

Lý hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao;
- Phòng KTNV và THA TAND huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an huyện Thủy Nguyên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

- Lưu: HS; THS.

Phiếu gửi bảo đảm bản án hình sự sơ thẩm số 88 ngày 14/7/2022 (PLý Hoài Ngọc – TK Hằng)

- TAND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 241 VN

- VKSND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 9, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 238 VN

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao; địa chỉ: Số 48 Lý Thường Kiệt, Ba Đình, Hà Nội. RG 186 302 255 VN